CÔNG VĂN ĐẾN
SỞ TƯ PHÁP
07-02-2025 08:59:25 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /2025/QĐ-UBND	*Hoà Bình, ngày 06 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số

85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 7799/TTr-STP ngày 20 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2025 và thay thế Quyết định số 67/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Phó CVPUBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- TTTH Công báo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (V65b).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

(Kèm theo Quyết định số 10 /2025/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cụ thể:

a) Chức danh Trưởng các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, bao gồm:

Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở;

Trưởng phòng Công chứng số 1, Trưởng phòng Công chứng số 2, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;

b) Chức danh Phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, bao gồm:

Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở.

Phó Trưởng phòng Công chứng số 1, Phó Trưởng phòng Công chứng số 2, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;

c) Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Hòa Bình.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức, viên chức các đơn vị thuộc Sở Tư pháp;

Công chức phòng Tư pháp cấp huyện.

Công chức, viên chức từ nơi khác chuyển đến và cơ quan, cá nhân có liên quan đến quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, quy hoạch, đánh giá các chức danh tại Quy định này.

Các chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại khoản 1 Điều này làm cơ sở cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và áp dụng đối với trường hợp khi xem

xét, đánh giá đề nghị cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, miễn nhiệm, luân chuyển các chức danh lãnh đạo quản lý các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp và Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

4. Các nội dung không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1
TIÊU CHUẨN CHUNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ TƯ PHÁP; TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 3. Về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 4. Về trình độ

1. Về trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm, lĩnh vực được phân công, cụ thể:

Chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng: Có chuyên ngành Quản trị nhân lực, quản lý công, hành chính, tài chính, luật, kinh tế, quản trị kinh doanh hoặc các ngành, chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Công chứng số 1 và số 2; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện: Có chuyên ngành Luật hoặc các ngành, chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Về lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Về quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với ngạch chuyên viên và tương đương trở lên theo quy định của Bộ Nội vụ; chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn ngạch công chức của vị trí việc làm theo quy định của ngành (nếu có).

4. Về trình độ tin học, ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ, tin học hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Về kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý: Có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ.

Điều 5. Về năng lực, uy tín, sức khỏe và độ tuổi

Thực hiện theo quy định tại Điều 7; Khoản 1, 2 Điều 8 Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; khoản 28 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức Khoản 24 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Điều 6. Về thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác

1. Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thành phố phải có các thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể sau trong quá trình công tác, cụ thể như sau:

a) Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị bổ nhiệm.

b) Trong thời gian công tác có ít nhất 01 sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc tham gia soạn thảo (*thẩm định*) ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp tặng Bằng khen.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thành phố phải có các thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể sau trong quá trình công tác:

a) Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 02 năm gần nhất tính đến thời điểm đề nghị bổ nhiệm.

b) Trong thời gian công tác được Giám đốc Sở Tư pháp tặng Giấy khen.

3. Riêng đối với chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra ngoài đáp ứng tiêu chuẩn quy địnhtại Điều này phải đáp ứng các tiêu chuẩn của ngành Thanh tra.

Mục 2

TIÊU CHUẨN BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ TƯ PHÁP; TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 7. Tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II quy định này.

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Đối với nhân sự từ nguồn tại chỗ phải được quy hoạch vào chức vụ, chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự nguồn từ nơi khác phải được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thành lập chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực tư pháp.

5. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tư pháp hoặc nhiệm vụ được giao; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; tổng hợp,

đề xuất giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền;

6. Về kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp

Đối với Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp: Bảo đảm đã kinh qua chức vụ, chức danh: Phó Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Sở Tư pháp hoặc Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ngành thuộc tỉnh; thời gian giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 03 năm (36 tháng); nếu không liên tục thì được cộng dồn (*chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương*). Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tư pháp từ đủ 05 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc).*

Đối với Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp: Bảo đảm đã kinh qua chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ tối thiểu là 02 năm (24 tháng). Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tư pháp từ đủ 04 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc).*

7. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ; không đang trong thời hạn xử lý kỷ luật; không đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử; không đang trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật

Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ;

2. Đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Quy định này. Ngoài ra, Người đứng đầu còn phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện sau: Phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

3. Cơ quan, tổ chức có nhu cầu về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý.

4. Đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Mục 1 Chương II quy định này.

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Đối với nhân sự từ nguồn tại chỗ phải được quy hoạch vào chức vụ, chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự nguồn từ nơi khác phải được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thành lập chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách và pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tư pháp hoặc nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Tư pháp; tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật trên địa bàn; đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền;

5. Về kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp

a) Đối với chức danh Trưởng phòng Tư pháp: Bảo đảm kinh qua các chức vụ, chức danh: Phó trưởng phòng hoặc tương đương thuộc UBND cấp huyện; thời gian giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 02 năm (24 tháng). Trường hợp không giữ chức vụ thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tư pháp từ đủ 05 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

b) Đối với Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tư pháp từ đủ 03 năm trở lên *(không kể thời gian tập sự, thử việc)*.

Đối với nhân sự nguồn từ nơi khác phải được quy hoạch chức vụ, chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ;

2. Đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9 Quy định này.

3. Cơ quan, tổ chức có nhu cầu về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý.

4. Đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng,

quy hoạch công chức quản lý, viên chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp theo phân cấp quản lý và Quy định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch công chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo phân cấp quản lý và Quy định này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp thì Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thức tế của cơ quan, đơn vị, địa phương./.